

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Số: 3225/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tây Ninh, ngày 29 tháng 12 năm 2020

Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký:
31.12.2020
14:32:12 +07:00

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung
Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ
Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ
phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định
số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng
dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng
Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển nhà ở Quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến
năm 2030;

Thực hiện Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Ủy
ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-
2020 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4190/TTr-SXD ngày 24 tháng
12 năm 2020 và Tờ trình số 4210/TTr-SXD ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc phê duyệt
và giải trình ý kiến của thành viên UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế
hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung khoản 2 Mục II Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh
năm 2020 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kèm theo Quyết định số 199/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 02 năm 2020, cụ thể như sau:

"2. Dự kiến nhu cầu nhà ở

a) Các dự án, các khu dân cư, khu tái định cư đã được công nhận và chấp thuận chủ trương đầu tư các năm trước, yêu cầu tiếp tục triển khai thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu phát triển về diện tích đất ở, diện tích sàn nhà ở đã được phê duyệt tại chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2016-2020.

b) Nhà ở dân tự xây dựng: đầu tư xây dựng khoảng $1.656.155 m^2$.

c) Tiếp tục thực hiện chính sách nhà ở cho hộ nghèo, người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở từ nguồn Quỹ "Vì người nghèo" các cấp và kêu gọi xã hội hóa.

d) Chỉ tiêu phát triển nhà ở:

- Chỉ tiêu diện tích sàn xây dựng đạt được khoảng $1.540.895 m^2$ (trong đó diện tích sàn xây dựng nhà ở xã hội là $228.255 m^2$).

- Chỉ tiêu diện tích đất là $1.446,37 ha$ (trong đó: diện tích đất phát triển nhà ở xã hội là $19,79 ha$, không bao gồm quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà ở thương mại, dự án đầu tư phát triển khu đô thị; diện tích đất phát triển nhà ở tái định cư khoảng $194,72 ha$), cụ thể:

+ Thành phố Tây Ninh với quy mô khoảng $526,32 ha$ tại các khu vực: Phường 1 (4,00 ha), Phường 2 (10,00 ha), Phường 3 (12,52 ha), Phường 4 (10,00 ha), phường Ninh Sơn (111,60 ha), phường Ninh Thạnh (315,85 ha), phường Hiệp Ninh (31,35 ha), xã Tân Bình (10,00 ha), xã Thạnh Tân (10,00 ha), xã Bình Minh (11,00 ha).

+ Thị xã Trảng Bàng với quy mô khoảng $313,92 ha$ tại các khu vực: phường An Hòa (75,44 ha), phường An Tịnh (147,54 ha), phường Lộc Hưng (9,80 ha), phường Trảng Bàng (35,00 ha), xã Hưng Thuận (7,24 ha), xã Đôn Thuận (38,90 ha).

+ Thị xã Hòa Thành với quy mô khoảng $22,00 ha$ tại các khu vực: phường Long Thành Trung (18,11 ha), xã Trường Hòa (1,89 ha), xã Long Thành Nam (2,00 ha).

+ Huyện Tân Châu với quy mô khoảng $90,04 ha$ tại các khu vực: thị trấn Tân Châu (21,76 ha), xã Tân Hà (40,00 ha), xã Tân Hòa (10,08 ha), xã Tân Hội (8,20 ha), xã Tân Đồng (10,00 ha).

+ Huyện Bến Cầu với quy mô khoảng $251,47 ha$ tại các khu vực: thị trấn Bến Cầu (8,60 ha), xã Lợi Thuận (124,59 ha), xã Long Thuận (7,14 ha), xã An Thành (100,53 ha), xã Long Khánh (3,88 ha), xã Long Phước (2,50 ha), xã Tiên Thuận (4,23 ha).

+ Huyện Gò Dầu với quy mô khoảng $50,30 ha$ tại các khu vực: thị trấn Gò Dầu (16,71 ha), xã Bàu Đồn (2,85 ha), xã Thành Phước (2,34 ha), xã Phước Đông (6,71 ha), xã Phước Thành (3,80 ha), xã Thành Đức (13,00 ha), xã Hiệp Thành (4,89 ha).

+ Huyện Tân Biên với quy mô khoảng $14,24 ha$ tại các khu vực: thị trấn Tân Biên (9,22 ha), xã Tân Lập (1,10 ha), xã Thạnh Bình (3,92 ha).

+ Huyện Dương Minh Châu với quy mô khoảng $134,48 ha$ tại các khu vực: xã Trương Mít (5,91 ha), xã Suối Đá (2,29 ha), xã Phước Ninh (0,28 ha), xã Bàu Năng (4,00 ha), xã Chà Là (8,00 ha), xã Phan (114,00 ha).

+ Huyện Châu Thành với quy mô khoảng 43,60 ha tại các khu vực: xã Ninh Điền (8,40 ha), xã Biên Giới (6,00 ha), xã Phước Vinh (4,20 ha); thị trấn, các xã: Long Thành, Thái Bình, Thanh Điền, Đồng Khởi, An Bình (25,00 ha).

Điều 2. Điều khoản chung tiếp

Các chỉ tiêu tại Điều 1 Quyết định này chưa thực hiện hết trong năm 2020, sẽ tiếp tục chuyển sang thực hiện năm 2021 cho đến khi Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh năm 2021 được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, là một phần không tách rời của Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh năm 2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thành viên Ban Chỉ đạo chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
 - TT.TU ; TT.HĐND tỉnh ;
 - CT, các PCT.UBND tỉnh;
 - Như Điều 4;
 - CVP; KTTC;
 - Lưu: VT.
- Uỷ ban* (D)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng